

TP.Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2017

## BÁO CÁO THÁNG

### KHẢO SÁT THỦY VĂN XÂM NHẬP MẶN TRÊN SÔNG RẠCH TP.HCM THÁNG 10 NĂM 2017

\*\*\*\*

#### I. TÌNH HÌNH XÂM NHẬP MẶN (XNM\_ %):

Tháng 10 năm 2017, mực nước triều vùng hạ lưu sông Đồng Nai-Sài Gòn đạt mức cao kỷ lục tại hai trạm Phú An là 1,65m và trạm Nhà Bè là 1,68m (08/10/2017).

#### Bảng kết quả giá trị độ mặn, độ pH, độ dẫn điện, độ đục trên sông rạch tại TP.HCM tháng 10/2017

| Số liệu đặc trưng từ ngày 1 đến 31 tháng 10 năm 2017 |           |            |       |                                     |              | So sánh số liệu độ mặn các kỳ |               |               |
|--|-----------|------------|-------|-------------------------------------|--------------|-------------------------------|---------------|---------------|
| Vị trí   | Đặc trung | Độ mặn (%) | Độ pH | Độ dẫn điện Ec ( $\mu\text{S/cm}$ ) | Độ đục (NTU) | Tháng 9/2017                  | Tháng 10/2016 | Tháng 10/TBNN |
| Mũi Nhà Bè   | BQ        | 0,08       | 6,13  | 134,0                               | 103,8        | 0,14                          | 0,38          | 0,23          |
|  | Max       | 0,17       | 6,32  | 364,0                               | 271,4        | 0,40                          | 0,58          | 1,80          |
|  | Min       | 0,05       | 5,95  | 85,6                                | 69,5         | 0,05                          | 0,14          | 0,00          |
| Phà Cát Lái  | BQ        | 0,05       | 6,38  | 96,3                                | 66,2         | 0,06                          | 0,10          | 0,08          |
|  | Max       | 0,06       | 6,90  | 129,0                               | 113,0        | 0,08                          | 0,17          | 0,17          |
|  | Min       | 0,04       | 5,81  | 74,4                                | 39,7         | 0,03                          | 0,05          | 0,03          |
| Cầu Thủ Thiêm  | BQ        | 0,09       | 5,89  | 193,0                               | 24,4         | 0,07                          | 0,12          | 0,10          |
|  | Max       | 0,11       | 6,50  | 223,0                               | 41,7         | 0,09                          | 0,28          | 0,28          |
|  | Min       | 0,09       | 5,68  | 175,4                               | 15,6         | 0,05                          | 0,07          | 0,05          |
| Cầu Ông Thìn   | BQ        | 0,20       | 6,26  | 425,5                               | 92,4         | 0,44                          | 0,66          | 0,54          |
|  | Max       | 0,27       | 6,70  | 570,0                               | 210,0        | 0,63                          | 0,93          | 2,00          |
|  | Min       | 0,16       | 5,81  | 330,5                               | 39,0         | 0,29                          | 0,39          | 0,00          |
| Cống Kênh C  | BQ        | 0,18       | 6,24  | 374,0                               | 91,3         | 0,38                          | 0,36          | 0,20          |
|  | Max       | 0,24       | 6,45  | 500,0                               | 114,0        | 0,43                          | 0,44          | 1,00          |
|  | Min       | 0,14       | 5,96  | 307,5                               | 44,3         | 0,32                          | 0,28          | 0,00          |
| K.Xáng+ K.An Hạ                                      | BQ        | 0,16       | 5,95  | 342,3                               | 56,7         | 0,20                          | 0,28          | 0,04          |
|  | Max       | 0,23       | 6,13  | 480,0                               | 86,1         | 0,27                          | 0,43          | 0,30          |
|  | Min       | 0,09       | 5,63  | 191,3                               | 34,1         | 0,13                          | 0,09          | 0,00          |

#### □ Khu vực Nhà Bè:

Kết quả đo tại vị trí Mũi Nhà Bè tháng 10/2017 đạt giá trị mặn Max = 0,17‰ và BQ = 0,08‰, **giảm** so với độ mặn tháng 9/2017 (Max = 0,40‰, BQ = 0,14‰). Giá trị mặn tháng này **thấp hơn** so với mặn tháng 10/2016 và **thấp hơn** mặn tháng 10/TBNN.

❑ **Khu vực Thủ Thiêm:**

Tháng 10/2017, kết quả đo độ mặn tại cầu Thủ Thiêm đạt Max = 0,11‰, BQ = 0,09‰, **tăng** so với mặn tháng 9/2017 (Max = 0,09‰, BQ = 0,07‰). Giá trị mặn tháng này **thấp hơn** so với mặn tháng 10/2016 và **thấp hơn** mặn tháng 10/TBNN.

❑ **Khu vực Cát Lái:**

Tại phà Cát Lái, kết quả mặn tháng 10/2017 đạt Max = 0,06‰, BQ = 0,05‰, **giảm** so với mặn tháng trước (Max = 0,08‰, BQ = 0,06‰). Giá trị mặn tại thời điểm này **thấp hơn** mặn tháng 10/2016 và **thấp hơn** mặn tháng 10/TBNN.

❑ **Khu vực Bình Chánh:**

- Tại cầu Ông Thìn, nồng độ mặn tháng 10/2017 đạt Max = 0,27‰, BQ = 0,20‰, giá trị mặn **giảm** so với tháng 9/2017 (Max = 0,63‰, BQ = 0,44‰). Nồng độ mặn tháng này **thấp hơn** mặn tháng 10/2016 và **thấp hơn** mặn tháng 10/TBNN.

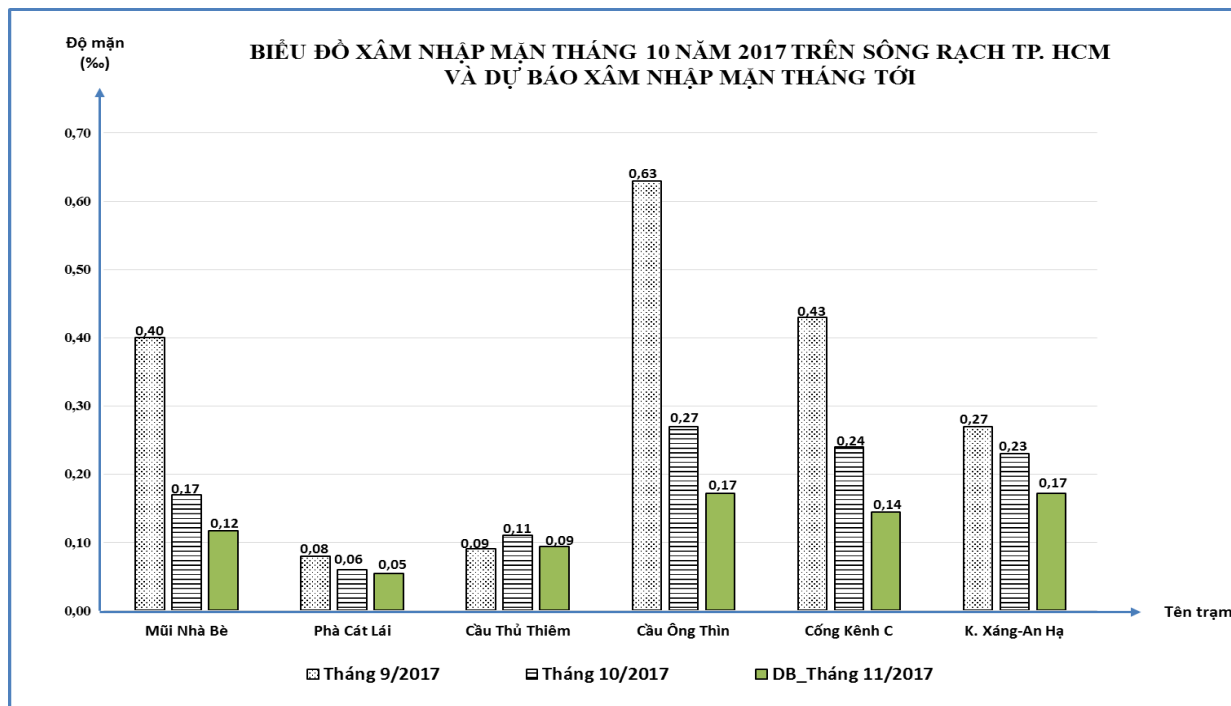
- Tại kênh C - Chợ Đệm, quan trắc nồng độ mặn tháng 10/2017 đạt Max = 0,24‰, BQ = 0,18‰, **giảm** so với tháng trước (Max = 0,43‰ và BQ = 0,38‰). Nồng độ mặn tháng này **thấp hơn** mặn tháng 10/2016 và **thấp hơn** mặn tháng 10/TBNN.

- Vị trí kênh Xáng - An Hạ, kết quả đo độ mặn tháng 10/2017 đạt Max = 0,23‰, BQ = 0,16‰, **giảm** so với tháng trước (Max = 0,27‰, BQ = 0,20‰). Nồng độ mặn tháng này **thấp hơn** mặn tháng 10/2016 và **thấp hơn** mặn tháng 10/TBNN.

➤ **Kết luận:**

Độ mặn tháng 10 năm 2017:

- **Giảm** so với độ mặn tháng 9 năm 2017;
- **Thấp hơn** so với độ mặn tháng 10/2016;
- **Thấp hơn** so với độ mặn tháng 10/TBNN.



*Hình: Biểu đồ xâm nhập mặn tháng 10 năm 2017 trên các sông rạch Thành phố Hồ Chí Minh*

## II. TÌNH HÌNH ĐỘ pH:

Tháng 10/2017, độ pH trung bình của các trạm đo đạt  $pH_{bq} = 6,14$ , **thấp hơn** so với độ pH tháng 9/2017 là  $pH_{bq} = 6,20$ . Nguồn nước nhiễm chua nhiều ở các khu vực kênh Xáng-An Hạ ( $pH_{bq} = 6,13$ ,  $pH_{Min} = 5,63$ ). Bảng so sánh giá trị pH bình quân của tháng 9/2017 và tháng 10/2017 đo được tại các trạm được thể hiện ở bảng sau:

| Trạm đo        | Độ pH bình quân |               |
|----------------|-----------------|---------------|
|                | Tháng 9/2017    | Tháng 10/2017 |
| Mũi Nhà Bè     | 6,03            | 6,13          |
| Phà Cát Lái    | 6,31            | 6,38          |
| Cầu Thủ Thiêm  | 6,13            | 5,89          |
| Cầu Ông Thìn   | 6,59            | 6,26          |
| Cống Kênh C    | 6,31            | 6,24          |
| K.Xáng+K.An Hạ | 5,82            | 5,95          |

## III. TÌNH HÌNH ĐỘ ĐỤC, ĐỘ DẪN ĐIỆN:

- **Độ đục:** Tháng 10/2017, độ đục đo được tại các vị trí trạm đo trên sông rạch TPHCM đạt  $BQ = 72,4NTU$ ,  $Max = 271,4NTU$ , **cao hơn** so với tháng 9/2017 với độ đục  $BQ = 56,8NTU$ ,  $Max = 185,3NTU$ .

- **Độ dẫn điện:** Tháng 10/2017, giá trị độ dẫn điện đạt  $EC_{bq} = 260,8\mu S/cm$ , **thấp hơn** so với tháng trước  $EC_{bq} = 452,3\mu S/cm$ .

#### **IV. DỰ BÁO THỜI GIAN TỐI:**

Tháng 11/2017, theo Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương, nhiệt độ trung bình trên phạm vi toàn quốc phổ biến ở mức xấp xỉ dưới so với giá trị trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ. Lượng mưa khu vực Nam bộ phổ biến ở mức cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ, đề phòng khả năng mưa lớn kéo dài trong thời đoạn 10 ngày đầu tháng.

Đây cũng là cao điểm của mùa mưa ở khu vực Nam bộ, mực nước triều được dự báo sẽ vượt mức báo động III tại vùng hạ lưu sông Đồng Nai – Sài Gòn. Giá trị nồng độ mặn dao động ở mức trung bình so với tháng 10 năm 2017.

**VIỆN TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Chi cục Thủy lợi và PCLB;
- Lưu Phòng QHTL ĐNB và PC.